

Hà Nội, ngày 17 tháng 01 năm 2017

Số: 116/NQ-DMC

NGHỊ QUYẾT

Về việc: **Giao Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 cho Tổng công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí - CTCP**

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TỔNG CÔNG TY DUNG DỊCH KHOAN VÀ HÓA PHẨM DẦU KHÍ - CTCP

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí – CTCP (DMC);

Căn cứ Nghị quyết số 8487/NQ-DKVN ngày 30/12/2016 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về việc "Chấp thuận Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 của Tổng công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí – CTCP";

Xét đề nghị của Tổng giám đốc Tổng công ty tại công văn số 01/CVNB-TAT ngày 03/01/2017 về việc giao kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 cho Tổng công ty DMC và căn cứ Biên bản họp số 106/BB-DMC ngày 16/01/2017 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí – CTCP,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Giao Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 cho Tổng công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí - CTCP với nội dung như các **Phụ lục** đính kèm.

Điều 2. Tổng giám đốc có trách nhiệm chỉ đạo các Ban/Văn phòng/Chi nhánh và Người đại diện phần vốn của Tổng công ty DMC tại các đơn vị thành viên tổ chức triển khai thực hiện các nội dung được phê duyệt tại **Điều 1**, tuân thủ các quy định hiện hành và Điều lệ DMC.

Điều 3. Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các Ban/Văn phòng Công ty Mẹ - DMC, Giám đốc các Chi nhánh và Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí – CTCP tại các đơn vị thành viên chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TV. HĐQT;
- T.BKS DMC;
- Ban TGD;
- Lưu: KHĐT, TK.HĐQT, VT.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Khánh



PHỤ LỤC 1
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017
CỦA TỔNG CÔNG TY DUNG DỊCH KHOAN VÀ HÓA PHẨM DẦU KHÍ -
CTCP (DMC)

*(Kèm theo Nghị quyết số 116 /NQ-DMC ngày 17 tháng 01 năm 2017
của Hội đồng quản trị Tổng công ty DMC)*

I. Nhiệm vụ chủ yếu:

1. Tập trung các nguồn lực, thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch 2017;
2. Phát huy tối đa thế mạnh của DMC trong lĩnh vực cung cấp các dịch vụ kỹ thuật công nghiệp khác: dịch vụ làm sạch, xử lý môi trường, chống ăn mòn...
3. Mở rộng thị trường, chuyên nghiệp hóa hoạt động kinh doanh các sản phẩm, gia tăng danh mục các sản phẩm kinh doanh mới;
4. Tiếp tục thực hiện công tác tái cấu trúc giai đoạn 2016-2020 theo phương án được Tập đoàn phê duyệt; hoàn thiện mô hình tổ chức hoạt động Tổng công ty và các đơn vị thành viên, tạo điều kiện để các đơn vị phát huy được hết các nguồn lực thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị;
5. Thực hiện rà soát, sửa đổi/bổ sung và hoàn thiện hệ thống quy chế/quy định nội bộ cho phù hợp với các Luật, Nghị định và các văn bản mới có hiệu lực của Nhà nước, Tập đoàn và tình hình thực tiễn của đơn vị;
6. Tăng cường công tác quản trị, kiểm soát chi phí, quản lý công nợ. Chủ động rà soát, đánh giá và thực hiện đầy đủ các biện pháp quản trị rủi ro theo quy định. Thực hiện quản lý và sử dụng vốn an toàn, hiệu quả đúng mục đích;
7. Thực hiện quyết toán dứt điểm các dự án đã hoàn thành theo đúng quy định;
8. Nâng cao chất lượng và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty nhằm đảm bảo an toàn, hiệu quả vốn đầu tư vào doanh nghiệp khác;
9. Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, tăng cường kết hợp với Viện dầu khí Việt Nam/các đơn vị nghiên cứu khoa học trong việc nghiên cứu để có dòng sản phẩm/dịch vụ mới cho DMC; Tập trung cho công tác nghiên cứu, ứng dụng các hóa chất thay thế còn lại trong hệ dung dịch khoan bản quyền của DMC;
10. Tiếp tục thực hiện nghiên cứu, đánh giá tính khả thi của việc đầu tư góp vốn vào các Công ty CP triển khai dự án Nhà máy sản xuất hóa chất xúc tác dầu khí tại Quảng Ngãi và Công ty CP triển khai dự án sản xuất CA/EDC/VCM tại Long Sơn;
11. Đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động, thực hiện tốt công tác an sinh xã hội; đảm bảo tỷ lệ chia cổ tức cho các cổ đông theo kế hoạch.
12. Duy trì, cải tiến và hoàn thiện và thực hiện tốt hệ thống quản lý ISO 9000 - ISO 14000 - OHSAS 18000;
13. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tập đoàn Dầu khí Việt Nam giao.

158
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

II. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2017

1/ Chỉ tiêu sản lượng

STT	Chỉ tiêu khối lượng	Đơn vị tính	Kế hoạch 2017
	Sản lượng sản xuất	Tấn	25 000
1	Barite	Tấn	6 000
2	Bentonite	Tấn	8 300
3	Xi măng các loại	Tấn	8 300
4	Safcab, CaCO ₃	Tấn	0
5	Các sản phẩm khác	Tấn	2 400

2/ Kế hoạch tài chính toàn Tổng công ty (Hợp nhất)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2017
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2 660
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	25
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	17,8
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	116,3
5	Năng suất lao động bình quân (tính theo doanh thu)	Trđ/ng/tháng	338

3/ Kế hoạch Công ty Mẹ

a/ Kế hoạch Tài chính

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2017
1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	723
2	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	554,2
	<i>Tỷ lệ tham gia của Tập đoàn</i>	%	36
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1 889,4
	<i>Trong đó: - Doanh thu hoạt động SXKD trực tiếp</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>1 855</i>
	<i>-Lợi nhuận, cổ tức từ Công ty con</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>34,4</i>
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	30,4
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	30,4
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	4,2

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2017
7	Tỷ lệ chia cổ tức		
	<i>Trong đó: - Theo NQ ĐHĐCH năm 2016 của DMC</i>	%	14
	<i>- Theo KH phân phối lợi nhuận năm 2017</i>	%	13,15
8	Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	Lần	1,18
9	Nộp/Chia Tập đoàn	Tỷ đồng	27,14
	<i>Trong đó - Cổ tức</i>	Tỷ đồng	26,20
	<i>- Phí quản lý và khác</i>	Tỷ đồng	0,94
10	Nộp NSNN	Tỷ đồng	50
	<i>- Thuế</i>	Tỷ đồng	50
	<i>- Các khoản nộp khác</i>	Tỷ đồng	0

b/ Kế hoạch vốn đầu tư

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2017
1	Tổng mức đầu tư	Tỷ đồng	16,16
a	Đầu tư XDCB	Tỷ đồng	0
b	Mua sắm trang thiết bị	Tỷ đồng	16,16
c	Đầu tư góp vốn	Tỷ đồng	0
2	Nguồn vốn đầu tư	Tỷ đồng	16,16
a	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	16,16
b	Vốn vay và khác	Tỷ đồng	0

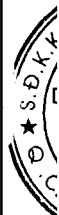
Tỷ giá tạm tính năm 2017 là 22 500đồng/1USD, giá dầu kế hoạch năm 2017 là 50USD/thùng

PHỤ LỤC 2: KẾ HOẠCH TỔNG DOANH THU, LỢI NHUẬN, NỘP NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2017 CỦA DMC

(Kèm theo Nghị quyết số: M6/NQ-DMC ngày 17 tháng 01 năm 2017 của Hội đồng quản trị Tổng công ty DMC)

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2017	Ghi chú
A	Tổng DT, LN, nộp NSNN toàn Tổng công ty (Hợp nhất)			
1	Tổng doanh thu	Tỷ đ	2,660.00	
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	25.00	
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đ	17.80	
4	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đ	116.30	
5	Năng suất lao động bình quân (theo doanh thu) (Tính theo DT hợp nhất)	Trđ/ng/th	338.00	
I	Hoạt động SXKD trực tiếp của Công ty Mẹ			
1	Doanh thu	Tỷ đ	1,855.00	
2	Chi phí	Tỷ đ	1,855.00	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	0.00	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đ	0.00	
5	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đ	50.00	
II	Hoạt động của các công ty thành viên			
1	Cty CP Hóa phẩm Dầu khí DMC Miền Bắc (DMC MB)			
	- Vốn chủ sở hữu	Tỷ đ	40.70	
	- Vốn điều lệ	Tỷ đ	39.20	
	- Tỷ lệ tham gia góp vốn của Công ty mẹ	%	51.00	
	- Doanh thu	Tỷ đ	110.00	
	- Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	0.00	
	- Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đ	0.00	
	- LN trích nộp về công ty mẹ	Tỷ đ	0.00	
2	Cty CP Hóa phẩm Dầu khí DMC Miền Trung (DMC MT)			
	- Vốn chủ sở hữu	Tỷ đ	8.00	
	- Vốn điều lệ	Tỷ đ	10.00	
	- Tỷ lệ tham gia góp vốn của Công ty mẹ	%	51.00	
	- Doanh thu	Tỷ đ	200.00	
	- Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	0.00	
	- Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đ	0.00	
	- LN trích nộp về công ty mẹ	Tỷ đ	0.00	
3	Cty CP Hóa phẩm Dầu khí DMC Miền Nam (DMC MN)			

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2017	Ghi chú
	- Vốn chủ sở hữu	Tỷ đ	21.90	
	- Vốn điều lệ	Tỷ đ	40.00	
	- Tỷ lệ tham gia góp vốn của Công ty mẹ	%	51.00	
	- Doanh thu	Tỷ đ	200.00	
	- Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	-	
	- Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đ	-	
	- LN trích nộp về công ty mẹ	Tỷ đ	-	
4	Công ty TNHH 2 TV MI - VN			
	- Vốn chủ sở hữu	Tỷ đ	286.70	
	- Vốn điều lệ	Tr USD	5.94	
	- Tỷ lệ tham gia góp vốn của Công ty mẹ	%	51.00	
	- Doanh thu	Tỷ đ	500.00	
	- Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	36.00	
	- Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đ	28.80	
	- LN trích nộp về công ty mẹ	Tỷ đ	34.40	LN năm 2016 chia về Cty mẹ năm 2017
5	Công ty DMC VTS (tại CHDCND Lào)			
	- Vốn chủ sở hữu	Tr USD	1.22	
	- Vốn điều lệ	Tr USD	2.04	
	- Tỷ lệ tham gia góp vốn của Công ty mẹ	%	30.00	
	- Doanh thu	Tỷ đ	0.00	
	- Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	0.00	
	- Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đ	0.00	
	- LN trích nộp về công ty mẹ	Tỷ đ	0.00	
B	Công ty Mẹ - Tổng công ty			
1	Tổng tài sản	Tỷ đ	1,678.10	
2	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đ	723.00	
	Trong đó: - Vốn điều lệ	Tỷ đ	554.20	
	- Tỷ lệ tham gia của TĐ	%	36.00	
3	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	1.24	
4	Tổng doanh thu	Tỷ đ	1,889.40	
4.1	D/thu trực tiếp của Công ty Mẹ	Tỷ đ	1,855.00	
4.2	D/thu từ các công ty thành viên	Tỷ đ	34.40	
	- Từ công ty TNHH/CN	Tỷ đ	34.40	
	- Từ các Cty CP có vốn góp của Cty mẹ và Cty mẹ có quyền chi phối	Tỷ đ	0.00	
	- Từ các Cty LDLK, Cty CP có vốn góp của Cty mẹ và Cty mẹ không có quyền chi phối	Tỷ đ	0.00	
5	Tổng chi phí	Tỷ đ	1,859.00	
5.1	Chi phí vốn	Tỷ đ	1,718.00	
5.2	Chi phí quản lý	Tỷ đ	60.00	



TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2017	Ghi chú
5.3	Chi phí bán hàng	Tỷ đ	50.00	
5.4	Chi phí tài chính	Tỷ đ	20.00	
5.5	Chi phí khác	Tỷ đ	11.00	
6	Lãi (lỗ)	Tỷ đ	30.40	
7	Phân phối lợi nhuận	Tỷ đ		
7.1	Lợi nhuận chưa phân phối đến 31/12/2016	Tỷ đ	120.10	
7.2	Phân phối lợi nhuận theo NQ ĐHCĐ thông qua ngày 25/4/2016			
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Tỷ đ	27.10	
	- Cổ tức	Tỷ đ	70.00	
	Trong đó: - Chia bằng tiền mặt (tỷ lệ 3,16%)	Tỷ đ	15.80	
	- Chia bằng cổ phiếu (tỷ lệ 10,84%)	Tỷ đ	54.20	
7.2	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2016	Tỷ đ	23.00	
7.3	Lợi nhuận sau thuế của kết quả SXKD năm 2017	Tỷ đ	30.40	
7.4	Phân phối lợi nhuận năm 2017			
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Tỷ đ	15.00	
	- Cổ tức	Tỷ đ	38.40	
7.5	Tỷ lệ chia cổ tức năm 2017	%	13.15	
	- Từ lợi nhuận chưa phân phối năm 2016	%	4.15	
	- Từ Quỹ Đầu tư Phát triển	%	7.00	
	- Từ LNST của kết quả SXKD năm 2017	%	2.00	
7.6	Nộp chia Tập đoàn		27.14	
	- Cổ tức/Lợi nhuận	Tỷ đ	26.20	
	- Phí quản lý	Tỷ đ	0.94	

PHỤ LỤC 3: KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN, MUA SẮM TRANG THIẾT BỊ VÀ ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH NĂM 2017 CỦA DMC
 (Kèm theo Nghị quyết số 16/NQ-DMC ngày 17 tháng 01 năm 2017 của Hội đồng quản trị
 Tổng công ty DMC)

TT	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian khởi công/hoàn thành	Đơn vị tính	Tổng mức đầu tư/Dự toán được duyệt						Kế hoạch 2017				Ghi chú	
						Số quyết định	Ngày, tháng duyệt	Cơ quan duyệt	Tổng số	Vốn đầu tư	Vốn vay + khác	Tổng số	Vốn cấp	Vốn chủ sở hữu của đơn vị	Vốn chủ sở hữu		Vốn vay + khác
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	18	19	20	21	22
	Tổng cộng (A+B)				Tỷ đồng								16.16	-	16.16	-	
	Ngoại tệ				Tr. USD								-				
	Nội tệ				Tỷ đồng								-				
A	Các Dự án												0.60	-	0.60	-	
I	Dự án chuyển tiếp																
1	Dự án nhóm A																
2	Dự án nhóm B																
3	Dự án nhóm C																
II	Dự án mới (*)																
1	Dự án nhóm A												-				
2	Dự án nhóm B												-				
3	Dự án nhóm C												-				
III	Dự án chuẩn bị đầu tư												0.60	-	0.60	-	
1	Dự án nhóm A																
2	Dự án nhóm B																
3	Dự án nhóm C												0.60	-	0.60	-	
3.1	Dự án đầu tư căn cứ dịch vụ hóa chất	Hà Tĩnh	20000 tấn	2016	Tỷ đồng								0.40		0.4		Dự án cung cấp nhu cầu hóa chất khu vực Miền Trung và Lào
3.2	Dự án đầu tư xây dựng căn cứ dịch vụ tại Nghi Sơn	Nghi Sơn	15.000 m2	2017-2017	Tỷ đồng										0.2		Là dự án xây dựng căn cứ phục vụ việc cung cấp dịch vụ trong quá trình vận hành NMLD Nghi Sơn và các Nhà máy công nghiệp tại KCN Nghi Sơn
B	Mua sắm tài sản cố định												15.56	-	15.56	-	

**PHỤ LỤC 3.1: KẾ HOẠCH MUA SẴM TRANG THIẾT BỊ NĂM 2017
CỦA CÔNG TY MẸ DMC**

*(Kèm theo Nghị quyết số: 16/NQ-DMC ngày 17 tháng 01 năm 2017 của Hội đồng quản trị
Tổng công ty DMC)*

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2017		
		Đơn giá (Tỷ đồng)	Số lượng	Thành tiền (đã bao gồm VAT)
I	Chi nhánh DMC WS			2.65
1	Phần mềm tính toán DDK gốc dầu	2.00	1.00	2.00
2	Thiết bị thí nghiệm DDK và HCKT (Nâng cấp thiết bị Cold Finger xác định lắng đọng Parafin; Thiết bị xác định nhiệt độ chớp cháy cốc kí; Thiết bị đo hàm lượng nước trong dầu; Các phụ tùng vật tư tiêu hao cho các thiết bị thí nghiệm dung dịch khoan)	0.65	1.00	0.65
II	Chi nhánh DMC HN			4.00
1	Máy nén khí AIRMAN Trục vít - PDS (650 - 750)	1.80	1.00	1.80
2	Bơm trục vít NOVA ROTO (Italia) hoặc NETZSCH (Tây đức)	1.10	2.00	2.20
III	Chi nhánh DMC HCM			1.50
1	Tote tank 550 gallon	0.11	10.00	1.10
2	Máy bơm màng khí nén và phụ kiện (ống, đầu hút, xả, khớp nối...)	0.10	1.00	0.10
3	Bồn trộn hóa chất 2.5 m3 có hệ thống máy khuấy	0.20	1.00	0.20
4	Máy ly tâm và ống ly tâm	0.06	1.00	0.06
5	Dụng cụ lấy mẫu, phân tích và vật tư thí nghiệm tiêu hao mang đi giàn	0.04	1.00	0.04
IV	Chi nhánh DMC RT			1.36
1	Hệ thống thiết bị điện hóa (electrochemical equipment)	1.36	1.00	1.36
V	Tổng Công ty			6.05
1	Hệ thống phần mềm văn phòng điện tử	0.80	1.00	0.80
2	Mua mới Website của TCT	0.25	1.00	0.25
3	Sửa chữa nhỏ cầu thành TSCĐ của TCT	5.00	1.00	5.00
	Tổng cộng		-	15.56

PHỤ LỤC 4: CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2017 THEO QUÝ CỦA DMC

(Kèm theo Nghị quyết số: ~~M6~~ NQ-DMC ngày ~~17~~ tháng ~~01~~ năm 2017 của Hội đồng quản trị

Tổng công ty DMC)

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2017					Ghi chú
			Tổng số	Trong đó				
				Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV	
1	2	3	4=5+6...+8	5	6	7	8	9
I	Sản lượng sản xuất	Tấn	25,000	5,000	6,250	6,250	7,500	
1	Barite	Tấn	6,000	1,200	1,500	1,500	1,800	
2	Bentonite	Tấn	8,300	1,660	2,075	2,075	2,490	
3	Xi măng các loại	Tấn	8,300	1,660	2,075	2,075	2,490	
4	Safcab, CaCO3	Tấn		0	0	0	0	
4	Các sản phẩm khác	Tấn	2,400	480	600	600	720	
II	Các chỉ tiêu tài chính Công ty mẹ							
1	Tổng tài sản	Tỷ đ	1,678	1,702	1,702	1,683	1,678	
2	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đ	723	736	740	723	723	
	Trong đó: - Vốn điều lệ	Tỷ đ	554.2	500	500	500	554.2	
	- Tỷ lệ tham gia của TĐ	%	36.00	36.00	36.00	36.00	36.00	
3	Tổng doanh thu	Tỷ đ	1,889.43	371.00	498.18	463.75	556.50	
4	Tổng chi phí	Tỷ đ	1,859.00	371.00	467.00	465.00	556.00	
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	30.43	0.00	31.18	-1.25	0.50	
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đ	30.43	0.00	31.18	-1.25	0.50	
7	Nộp NSNN	Tỷ đ	50.00	10.00	12.50	12.50	15.00	
8	Trích lập các quỹ							
	Trong đó: - Theo NQ ĐHĐCH của DMC ngày 25/4/2016	Tỷ đ	27.10		27.10			Thực hiện cụ thể sau khi có quyết định của các cấp có thẩm quyền phê duyệt
	- Theo KH phân phối lợi nhuận năm 2017	Tỷ đ	15.00					
9	Nộp Tập đoàn	Tỷ đ	27.14					
	- Cổ tức/Lợi nhuận	Tỷ đ	26.20					
	- Phí quản lý	Tỷ đ	0.94	0.24	0.24	0.24	0.24	
10	Tỷ lệ chia cổ tức (%)	%						
	Trong đó: - Theo NQ ĐHĐCH của DMC ngày 25/4/2016	%	14.00		14.00			
	- Theo KH phân phối lợi nhuận năm 2017	%	13.15					
III	Chỉ tiêu đầu tư							
1	Giá trị thực hiện đầu tư	Tỷ đ	16.16	8.45	5.00	1.51	1.20	
	Gồm: - Đầu tư XDCB và MSTTB	Tỷ đ	16.16	8.45	5.00	1.51	1.20	
	- Đầu tư tài chính	Tỷ đ						
2	Giá trị giải ngân	Tỷ đ	16.16	8.45	5.00	1.51	1.20	
	Trong đó: - Vốn chủ sở hữu	Tỷ đ	16.16	8.45	5.00	1.51	1.20	
	- Vốn vay khác	Tỷ đ						
IV	Các chỉ tiêu khác:							

		KẾ HOẠCH NĂM 2017						
1	Lao động công ty Mẹ							
	- Lao động cuối kỳ công ty Mẹ	Người	267	265	264	263	267	
	- LDBQ trong kỳ công ty Mẹ	-	265	265	265	265	265	
	- Thu nhập BQ công ty Mẹ	Trđ/ng/th	11.00	12.00	10.00	10.00	12.00	
	- Năng suất LDBQ Cty mẹ (Tính theo DT Cty mẹ)	Trđ/ng/th	594.16	466.67	626.64	583.33	700.00	
2	Thực hiện đào tạo							
	- Đào tạo CB theo KH	Lượt ng	631.00	55.00	256.00	186.00	134.00	
3	Kinh phí đào tạo	Tỷ đồng	2.07	0.25	0.55	0.63	0.64	
4	Nghiên cứu khoa học	Đề tài	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00	
5	Kinh phí nghiên cứu	Tỷ đ	0.80			0.40	0.40	